

Số: /KH-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2026 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn phường Bắc Kạn

Thực hiện Kế hoạch số 4463/KH-SYT ngày 10/6/2026 của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên về việc thực hiện Kế hoạch số 261/KH-UBND ngày 10/6/2026 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2026 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên của ngành Y tế, UBND phường Bắc Kạn ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2026 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động dinh dưỡng, góp phần thực hiện và hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu về dinh dưỡng theo Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị, Quyết định số 02/QĐ-TTg ngày 05/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên nhiệm kỳ 2025 -2030 và Kế hoạch số 261/KH-UBND ngày 10/6/2026 của UBND tỉnh.

2. Huy động sự tham gia tích cực của các ngành, chính quyền địa phương trong triển khai các hoạt động dinh dưỡng trên địa bàn. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, trường học, các tổ dân phố và cộng đồng trong công tác chăm sóc dinh dưỡng, phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng, thừa cân béo phì và các bệnh mạn tính không lây liên quan đến dinh dưỡng.

3. Đẩy mạnh lồng ghép các hoạt động dinh dưỡng với các chương trình, đề án, dự án và nhiệm vụ có liên quan nhằm sử dụng hiệu quả nguồn lực, bảo đảm triển khai đồng bộ, thiết thực và đúng quy định của pháp luật. Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế của phường; lồng ghép hoạt động dinh dưỡng với các chương trình y tế, giáo dục, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, an sinh xã hội và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe của người dân trên địa bàn phường thông qua việc thực hiện dinh dưỡng hợp lý, phù hợp với từng nhóm đối tượng, điều kiện kinh tế - xã hội, phong tục tập quán và đặc điểm dân cư của địa phương; góp phần phòng, chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng, thừa cân béo phì, bệnh mạn tính không lây liên quan đến dinh dưỡng, từng bước nâng cao chất lượng dân số và sức khỏe Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

a, Về thực hiện chế độ ăn đa dạng, hợp lý và an ninh thực phẩm cho mọi lứa tuổi, mọi đối tượng theo vòng đời

Tỷ lệ trẻ từ 06 - 23 tháng có chế độ ăn đúng, đủ đạt 80% vào năm 2030.

b, Cải thiện tình trạng dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em và thanh thiếu niên

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em dưới 05 tuổi giảm xuống còn 13,6% vào năm 2030.

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể gầy còm trẻ em dưới 05 tuổi giảm xuống dưới 3% vào năm 2030.

- Tỷ lệ trẻ được bú mẹ sớm sau sinh đạt 80% và nuôi hoàn toàn bằng sữa mẹ dưới 06 tháng tuổi đạt 60%.

- Đến năm 2030, chiều cao trung bình thanh niên 18 tuổi theo giới tăng từ 02 - 2,5cm đối với nam và 1,5 - 2cm đối với nữ so với năm 2020; chiều cao trung bình thanh niên 18 tuổi tăng 1,5cm so với năm 2025.

c, Kiểm soát tình trạng thừa cân béo phì, dự phòng các bệnh mạn tính không lây, các yếu tố nguy cơ có liên quan ở trẻ em, thanh niên và người trưởng thành

Tỷ lệ thừa cân béo phì được kiểm soát: trẻ em dưới 05 tuổi ở mức dưới 7%; trẻ 05 -18 tuổi ở mức dưới 13%; người trưởng thành 19-64 tuổi ở mức dưới 17% duy trì đến năm 2030.

d, Cải thiện tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng ở trẻ em và phụ nữ lứa tuổi sinh đẻ

- Hằng năm, tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi được bổ sung Vitamin A liều cao 02lần/năm đạt 98%.

- Tỷ lệ thiếu máu ở phụ nữ có thai giảm dưới 25% vào năm 2030.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Mọi người dân đạt được tình trạng dinh dưỡng tối ưu và thực hiện lối sống lành mạnh, kiểm soát các bệnh không lây nhiễm liên quan đến dinh dưỡng nhằm góp phần nâng cao sức khỏe và chất lượng cuộc sống.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện: Triển khai trên địa bàn phường Bắc Kạn.

2. Đối tượng

2.1. Đối tượng can thiệp: Mọi người dân sinh sống trên địa bàn phường, trong đó tập trung ưu tiên vào các nhóm đối tượng đặc thù theo vòng đời bao gồm phụ nữ mang thai, bà mẹ cho con bú, trẻ sơ sinh, trẻ em dưới 5 tuổi, trẻ em lứa tuổi học đường và người cao tuổi.

2.2. Đối tượng thực hiện: Các ngành, đoàn thể, ban ngành thuộc UBND phường, Trạm Y tế, các trường học, ban quản lý các tổ dân phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác phối hợp, triển khai các hoạt động dinh dưỡng tại địa phương.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp triển khai

- Đưa các chỉ tiêu, nhiệm vụ về dinh dưỡng vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của phường; lồng ghép với các chương trình, kế hoạch về y tế, dân số, trẻ em, giáo dục, giảm nghèo, an sinh xã hội và các nhiệm vụ liên quan.

- Phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện; tăng cường phối hợp giữa Trạm Y tế phường, Phòng Văn hóa - Xã hội, các trường học, các tổ dân phố, các tổ chức đoàn thể và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Kiện toàn, phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe Nhân dân xã trong chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc công tác dinh dưỡng trên địa bàn.

2. Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục dinh dưỡng

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về dinh dưỡng hợp lý, nuôi con bằng sữa mẹ, ăn bổ sung hợp lý cho trẻ, phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng, thừa cân béo phì và các bệnh mạn tính không lây liên quan đến dinh dưỡng.

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông: Tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng, tại Trạm Y tế, trường học, các buổi sinh hoạt tổ dân phố, sinh hoạt chi hội, hệ thống loa truyền thanh, Trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác.

- Chú trọng tuyên truyền, tư vấn thực hành dinh dưỡng hợp lý theo vòng đời cho phụ nữ mang thai, bà mẹ nuôi con nhỏ và người cao tuổi.

3. Triển khai các hoạt động chăm sóc dinh dưỡng thiết yếu

- Tổ chức tư vấn dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai, bà mẹ có con nhỏ dưới 02 tuổi, trẻ em dưới 05 tuổi; hướng dẫn chăm sóc dinh dưỡng trong 1.000 ngày đầu đời, nuôi con bằng sữa mẹ, ăn bổ sung hợp lý và theo dõi tăng trưởng của trẻ.

- Thực hiện cân, đo, theo dõi tình trạng dinh dưỡng trẻ em theo hướng dẫn chuyên môn; phát hiện sớm trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì để tư vấn, quản lý và can thiệp phù hợp.

- Triển khai các hoạt động phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng, duy trì chiến dịch bổ sung Vitamin A liều cao định kỳ 2 lần/năm cho trẻ em trong độ tuổi đạt tỷ lệ trên 98%, tẩy giun định kỳ và các hoạt động chuyên môn khác theo hướng dẫn của ngành Y tế.

- Lồng ghép hoạt động dinh dưỡng với tiêm chủng mở rộng, khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe người dân, chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống bệnh không lây nhiễm và các chương trình y tế khác.

- Khuyến khích người dân sử dụng các sản phẩm thực phẩm tăng cường vi chất (muối i-ốt, dầu ăn bổ sung Vitamin A...).

4. Thực hiện hoạt động dinh dưỡng học đường

- Phối hợp với các trường học trên địa bàn phường tổ chức truyền thông, giáo dục dinh dưỡng hợp lý, an toàn thực phẩm, tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, chất lượng bữa ăn bán trú tại các cơ sở giáo dục theo phân cấp, chức năng, nhiệm vụ.

- Phối hợp theo dõi tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, học sinh; thông tin, trao đổi với phụ huynh về chăm sóc dinh dưỡng, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì và các vấn đề sức khỏe liên quan; tổ chức tẩy giun định kỳ đầy đủ cho học sinh mầm non và tiểu học theo hướng dẫn.

5. Bảo đảm an ninh thực phẩm, cải thiện chất lượng bữa ăn hộ gia đình

- Tuyên truyền, vận động người dân thực hiện bữa ăn đa dạng, hợp lý, sử dụng thực phẩm an toàn, phù hợp điều kiện kinh tế hộ gia đình và phong tục tập quán địa phương.

- Khuyến khích các hộ gia đình chủ động phát triển mô hình vườn, ao, chuồng; trồng rau, cây ăn quả, chăn nuôi gia súc, gia cầm phù hợp để tạo nguồn thực phẩm an toàn, giàu dinh dưỡng.

- lồng ghép nội dung dinh dưỡng với các hoạt động giảm nghèo, an sinh xã hội, nông nghiệp, bảo vệ môi trường và các chương trình hỗ trợ sinh kế tại địa phương.

6. Nâng cao chất lượng nguồn lực và ứng dụng công nghệ

- Tạo điều kiện cho cán bộ chuyên trách dinh dưỡng của Trạm Y tế và mạng lưới cộng tác viên y tế tổ dân phố tham gia các lớp tập huấn, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ thuật tư vấn cộng đồng.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, thống kê, báo cáo và giám sát các chỉ số dinh dưỡng trên địa bàn phường.

7. Nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác dinh dưỡng

- Cử cán bộ y tế, nhân viên y tế thôn bản, cộng tác viên dân số và các lực lượng liên quan tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về dinh dưỡng khi được cấp trên tổ chức.

- Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ nhân viên y tế thôn bản, cộng tác viên dân số, các đoàn thể trong truyền thông, vận động, phát hiện, theo dõi, quản lý đối tượng có nguy cơ về dinh dưỡng tại cộng đồng.

8. Ứng phó dinh dưỡng trong tình huống khẩn cấp

- lồng ghép nội dung bảo đảm dinh dưỡng vào kế hoạch phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp của phường.

Chủ động rà soát, nắm bắt các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương như trẻ em, phụ nữ mang thai, người cao tuổi, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo để có phương án hỗ trợ kịp thời khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh hoặc tình huống bất thường.

9. Theo dõi, kiểm tra, giám sát và báo cáo

Tổ chức theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai các hoạt động dinh dưỡng trên địa bàn phường.

Trạm Y tế phường chủ trì tổng hợp số liệu chuyên môn, đánh giá kết quả triển khai, báo cáo UBND phường và Sở Y tế trước ngày 15/11 hằng năm hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp; nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án về y tế, giáo dục và bảo trợ xã hội có liên quan trên địa bàn phường và các nguồn kinh phí huy động xã hội hóa, sự đóng góp và tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đóng trên địa bàn nhằm hỗ trợ cho các hoạt động dinh dưỡng tại cộng đồng và trường học. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế tham mưu UBND phường xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí và lồng ghép chỉ tiêu dinh dưỡng vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

- Điều phối hoạt động phối hợp giữa Trạm y tế, nhà trường, tổ chức chính trị - xã hội và tổ dân phố; lồng ghép công tác dinh dưỡng vào phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

- Chỉ đạo hệ thống truyền thanh và trang thông tin của phường tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức về thực hành dinh dưỡng hợp lý.

- Chủ trì phối hợp kiểm tra, giám sát định kỳ các hoạt động dinh dưỡng, an toàn thực phẩm học đường; tổng hợp số liệu tham mưu UBND phường báo cáo cấp trên theo quy định.

2. Trạm Y tế phường

- Tham mưu UBND phường triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn chuyên môn, tổ chức thực hiện các hoạt động dinh dưỡng trên địa bàn.

- Trực tiếp thực hiện các can thiệp kỹ thuật thiết yếu: Theo dõi biểu đồ tăng trưởng, quản lý và điều trị trẻ suy dinh dưỡng cấp tính, tổ chức chiến dịch uống Vitamin A liều cao 02 lần/năm; thực hiện tư vấn dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai, bà mẹ có con nhỏ, trẻ em, người cao tuổi, người mắc bệnh mạn tính không lây và các đối tượng có nguy cơ cao.

- Phối hợp triển khai hoạt động dinh dưỡng học đường, truyền thông, kiểm tra, giám sát bữa ăn bán trú và an toàn thực phẩm trong trường học.

- Tham mưu lồng ghép các nội dung về dinh dưỡng vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình về y tế, dân số, trẻ em, giáo dục, giảm nghèo, an sinh xã hội và các nhiệm vụ liên quan thuộc lĩnh vực phụ trách.

Chỉ đạo, hướng dẫn đội ngũ nhân viên y tế thôn bản thực hiện đề rà soát, nắm chắc danh sách trẻ em trong độ tuổi và phụ nữ mang thai. Tích cực tuyên truyền, hướng dẫn trực tiếp các hộ gia đình các kiến thức về ăn dặm hợp lý, nuôi con bằng sữa mẹ. Đồng thời, chịu trách nhiệm thông báo lịch, chuẩn bị địa điểm và hỗ trợ Trạm Y tế triển khai chiến dịch cân đo trẻ, uống Vitamin A tại địa bàn phụ trách.

- Tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND phường, Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và các cơ quan chuyên môn theo quy định.

3. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định dự toán kinh phí trình UBND phường phê duyệt để tổ chức có hiệu quả các hoạt động phát sinh theo quy định của Nhà nước cho hoạt động Chương trình hoạt động dinh dưỡng hằng năm phù hợp với tình hình thực tế.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Phối hợp với Trạm Y tế phường tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền và giáo dục sức khỏe về các hoạt động dinh dưỡng, chú trọng các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức và thực hành dinh dưỡng hợp lý trên các kênh thông tin truyền thông.

5. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn

- Chủ trì triển khai các hoạt động dinh dưỡng học đường; phối hợp kiểm tra, giám sát chặt chẽ các bếp ăn bán trú, bảo đảm khẩu phần ăn hợp lý và an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với Trạm Y tế tổ chức khám sức khỏe định kỳ, cân đo chiều cao, cân nặng để theo dõi và thông báo kịp thời tình trạng dinh dưỡng của học sinh cho phụ huynh.

- Tổ chức truyền thông, giáo dục cho học sinh thói quen ăn uống lành mạnh và triển khai tẩy giun định kỳ theo hướng dẫn.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện dinh dưỡng hợp lý, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, người cao tuổi; phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng, thừa cân béo phì.

- Lồng ghép nội dung dinh dưỡng vào các phong trào, cuộc vận động, hoạt động của tổ chức hội; tham gia giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện chính sách, chương trình liên quan đến dinh dưỡng tại địa phương.

7. Các tổ dân phố

- Phối hợp chặt chẽ với Trạm Y tế và nhân viên y tế thôn bản trong việc rà soát đối tượng, vận động, tuyên truyền sâu rộng các nội dung chăm sóc dinh dưỡng đến từng hộ gia đình; rà soát, nắm bắt các đối tượng trẻ em suy dinh dưỡng, phụ nữ mang thai, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có nguy cơ cao về dinh dưỡng để phối hợp quản lý, hỗ trợ, tư vấn kịp thời.

- Hỗ trợ chuẩn bị địa điểm tại nhà văn hóa, thông báo và huy động Nhân dân tham gia đầy đủ, đúng lịch các ngày vi chất dinh dưỡng, chiến dịch tiêm chủng, uống Vitamin A và các buổi truyền thông trực tiếp tại cộng đồng.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2026 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn phường Bắc Kạn, đề nghị các cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, HĐND phường (b/c);
- Ủy ban MTTQVN phường và các tổ chức CT-XH;
- LD UBND phường;
- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Trạm Y tế phường;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp;
- Phòng Kinh tế;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXXH.Dinhht.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Đình Huy